HĐTL VN30 - DAO ĐỘNG VỚI BIÊN ĐỘ HẸP

MBSecurities

BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY

THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2208	18/8/2022	8	1270.60	57,254
VN30F2209	15/9/2022	36	1268.10	1,458
VN30F2212	15/12/2022	127	1258.40	413
VN30F2303	16/3/2023	218	1254.00	431

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

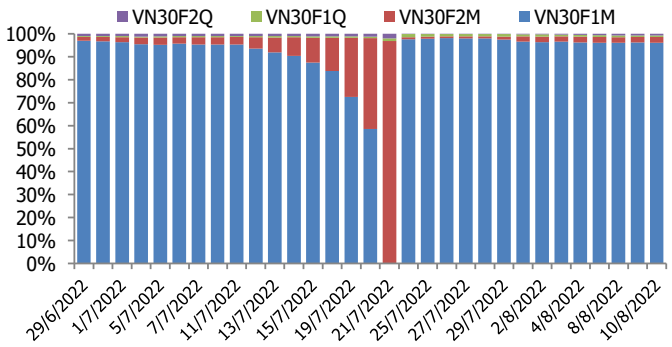

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh tăng điểm ngay từ đầu phiên và đà tăng dường như không đổi khi hợp đồng biến động trong biên độ hẹp trong suốt phiên sáng. Tuy nhiên, mức tăng không thể giữ trọn vẹn khi mà về cuối phiên chiều, lực bán gia tăng khiến ¾ HĐTL không giữ được sắc xanh khi kết phiên. Basis của các HĐTL tiếp tục cải thiện so với phiên trước (-6,55 điểm), điều này cho thấy nhà đầu tư vẫn đang dự phòng kịch bản điều chỉnh kỹ thuật của chỉ số VN30-Index. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm mạnh so với phiên liền trước, đạt 139.466 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 08 với 711 hợp đồng, luỹ kế mua ròng khoảng 18.434 hợp đồng.

- Thị trường cơ sở vẫn dao động với biên độ hẹp trong xu hướng đi ngang sang phiên thứ 5 liên tiếp. Do vậy, thanh khoản giảm ở những phiên giằng co như hôm nay không phải dấu hiệu kỹ thuật đáng ngại. Thị trường đã tăng liên tục hơn 4 tuần vừa qua nên áp lực chốt lời ở các nhóm cổ phiếu mang tính dẫn dắt như: ngân hàng, chứng khoán, thép,…lúc nào cũng có và những phiên điều chỉnh trong phiên hay cả phiên là dấu hiệu bình thường, điều quan trọng là dòng tiền chốt lời xong thì sẽ tìm cơ hội ở đâu. Sự trở lại của nhóm cổ phiếu bất động sản, đặc biệt là những cổ phiếu vốn hóa nhỏ có thể là câu chuyện mới thị trường cần kể lúc này. Lúc này, các tác động từ bên ngoài không có gì mới, câu chuyện lạm phát ở Mỹ được công bố tối nay nhiều khả năng sẽ dịu đi do giá năng lượng giảm. Cho tới cuộc họp vào tháng 9, Fed vẫn còn thêm 1 báo cáo việc làm và báo cáo lạm phát tháng 8 trước khi có đợt tăng lãi suất tiếp theo, do vậy thị trường vẫn còn dư địa để duy trì đà phục hồi.

- Dao động trong biên độ đang là lợi thế của hoạt động giao dịch ngắn hạn trên thị trường phái sinh. Khi mẫu hình vận động giá chưa tạo ra điểm tựa đảo chiều vững chắc thì nhà đầu tư tiếp tục lựa chọn phương pháp giao dịch trading tận dụng các nhịp rung lắc điều chỉnh. Vùng giá mở lệnh Mua cân nhắc là 1265-1268 điểm, ngưỡng quản trị rủi ro là 1260 điểm, và bán chốt lời nếu giá tăng trở lại kháng cự mạnh 1276-1280 điểm. Đối với vị thế trung hạn, tiếp tục nắm giữ vị thế mua khi dư địa tăng được kỳ vọng vẫn còn. Mức quản trị rủi ro nâng lên ngưỡng 1260 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Nhà đầu tư có thể xem xét rải lệnh Mua quanh khu vực cận dưới 1265-1268 điểm trong các pha điều chỉnh. Điểm quản trị rủi ro là mốc hỗ trợ đã được kiểm chứng 1260 điểm, hướng đến mức giá mục tiêu 1280-1286 điểm, tùy phản ứng giá để xem xét có nên chốt vị thế sớm, áp dụng chiến lược giao dịch trong biên độ.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Tiếp tục nắm giữ vị thế mua khi dư địa tăng được kỳ vọng vẫn còn. Mức quản trị rủi ro nâng lên ngưỡng 1260 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

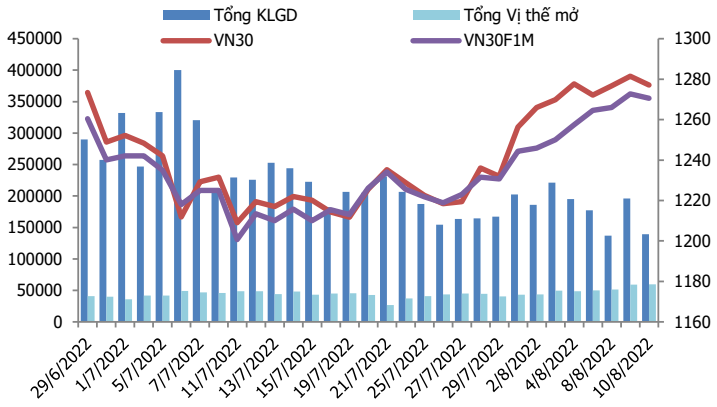

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2208	1270.6	-0.17	139,136	-28.8	57,254	0.2
VN30F2209	1268.1	-0.15	242	-53.7	1,458	2.3
VN30F2212	1258.4	-0.32	48	45.5	413	2.0
VN30F2303	1254.0	0.04	40	-71.8	431	3.1
Tổng			139,466	-28.9	59,556	0.3

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M

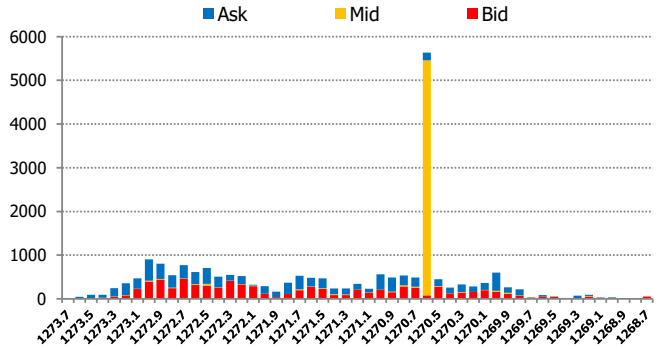

NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường phái sinh tăng điểm ngay từ đầu phiên và đà tăng dường như không đổi khi hợp đồng biến động trong biên độ hẹp trong suốt phiên sáng. Tuy nhiên, mức tăng không thể giữ trọn vẹn khi mà về cuối phiên chiều, lực bán gia tăng khiến ¾ HĐTL không giữ được sắc xanh khi kết phiên.

- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 31,64% so với phiên liền trước, đạt 134.080 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 08 với 133.757 hợp đồng. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 08 với 311 hợp đồng, luỹ kế mua ròng khoảng 18.834 hợp đồng.

- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2208 là 1.277,51 điểm (cao hơn 6,91 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2209 là 1.278,78 điểm (+10,68 điểm), VN30F2212 là 1.282,9 điểm (+24,5 điểm) và VN30F2303 là 1.287,04 điểm (+33,04 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1265-1268	1243-1246	1220-1226
Kháng cự	1275-1278	1286-1290	1300-1320

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.5	-2.70	0.2	-2.44
VN30F1Q - VN30F1M	-12.2	-11.00	-1.2	-9.00
VN30F1Q - VN30F2M	-9.7	-8.30	-1.4	-6.56
VN30F2Q - VN30F1M	-16.6	-19.20	2.6	-14.86
VN30F2Q - VN30F2M	-14.1	-16.50	2.4	-12.42
VN30F2Q - VN30F1Q	-4.4	-8.20	3.8	-5.86

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN

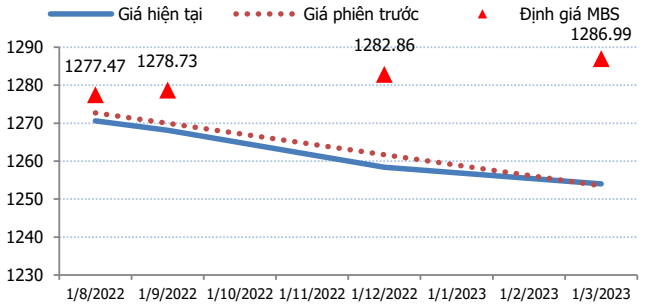

DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

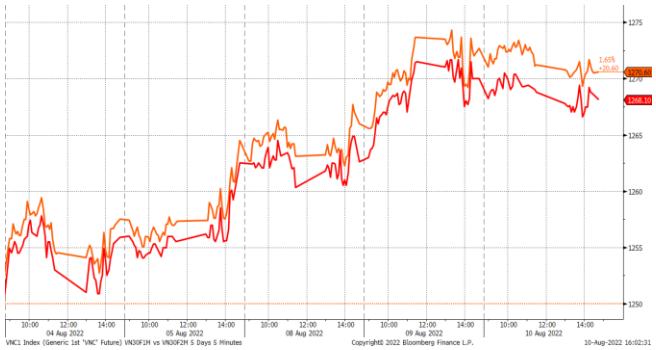

NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Basis của các HĐTL tiếp tục cải thiện so với phiên trước (-6,55 điểm), điều này cho thấy nhà đầu tư vẫn đang dự phòng kịch bản điều chỉnh kỹ thuật của chỉ số VN30-Index.

- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -16,6 điểm đến -2,5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2208-VN30F2207) tăng thêm 0,2 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

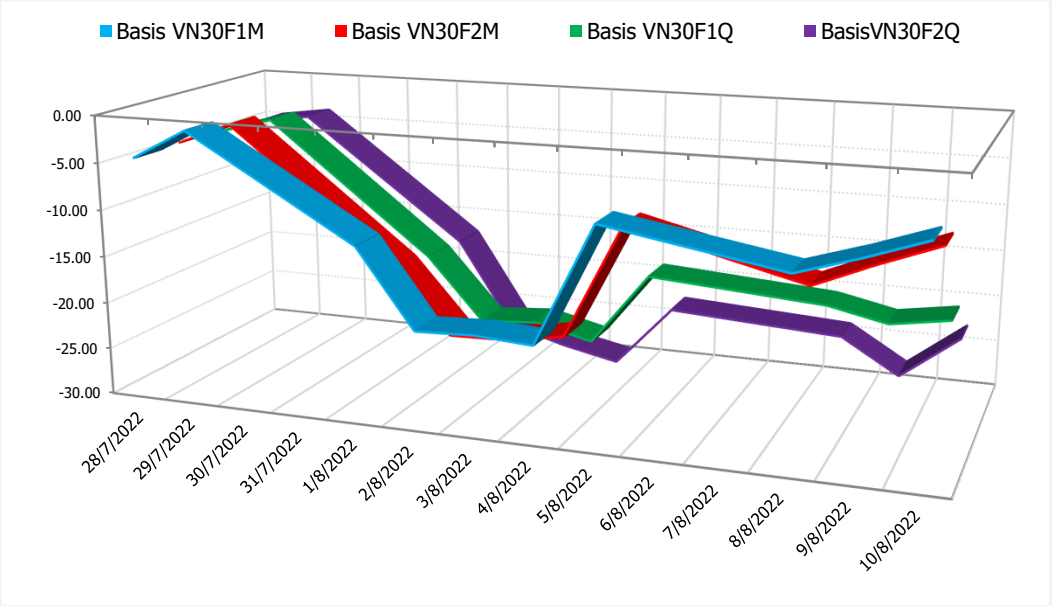

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1256.5	1277.15
Thay đổi	-2.35	-4.29
%Chg	-0.19	-0.33
YTD	-16.14	-16.84
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,993.47	3,460.56
P/E	13.43	11.06
P/B	2.07	2.09

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30

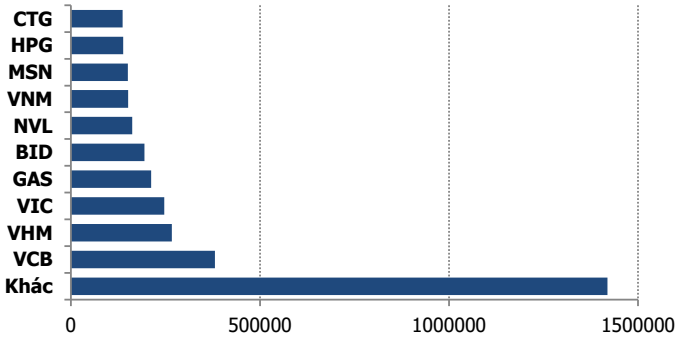

CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX

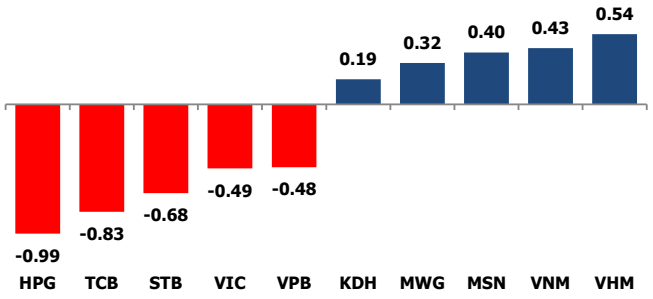

NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nguyên nhân đẩy các chỉ số chính quay lại đà giảm điểm. Số mã giảm điểm (24) áp đảo hoàn toàn so với số mã tăng điểm (6) và 0 mã đứng tham chiếu. HPG và TCB trở thành hai trụ tác động tiêu cực nhất tới đà giảm của VN30-Index với mức ảnh hưởng lần lượt là -0,99 điểm và -0,83 điểm; ngoài ra STB, VIC hay VPB cũng là những bluechips giảm điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa dưới mốc tham chiếu.

  Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 4,29 điểm (-0,33%) xuống 1.277,15 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 132,8 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 4.419 tỷ đồng.

  Khối ngoại quay lại mua ròng sau 3 phiên bán ròng liên tiếp với 47,43 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như HDB (+26 tỷ đồng), PVD (+12 tỷ đồng), FTS (+11 tỷ đồng), NLG (+10 tỷ đồng), VHM (+8 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,256.50	(0.19)	13.43	(16.14)
Dow Jones	33,309.51	1.63	18.38	(8.33)
S&P500	4,210.24	2.13	20.56	(11.66)
Nikkei 225	27,819.33	(0.65)	28.11	(3.38)
Shanghai	3,230.02	(0.54)	13.20	(11.26)
DAX	13,700.93	1.23	12.63	(13.75)
Vàng	1,788.61	(0.21)		(2.22)
Dầu WTI	91.69	(0.26)		21.91

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 08/08/2022			
Thứ Ba - 09/08/2022			
Thứ Tư - 10/08/2022			
Mỹ - CPI lõi (tháng/tháng) (Tháng 7)	0.7%	0.5%	0.3%
Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI (tháng/tháng) (Tháng 7)	1.3%	0.2%	0.0%
Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI (năm/năm) (Tháng 7)	9.1%	8.7%	8.5%
Mỹ - Dự trữ dầu thô	4.467M	0.073M	5.458M
Thứ Năm - 11/08/2022			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	260K	263K	
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI (tháng/tháng) (Tháng 7)	1.1%	0.3%	
Thứ Sáu - 12/08/2022			
Anh - Tổng GDP (tháng/tháng)	0.5%	-1.2%	
Anh - Tổng GDP (quý/quý) (Quý 2)	8.7%	2.8%	
Anh - Sản lượng sản xuất (tháng/tháng) (Tháng 6)	1.4%	-1.2%	
Anh - Thay đổi GDP hàng tháng (3 tháng/3 tháng)	0.4%		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 535,10 điểm (+1,63%) lên 33.309,51 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 2,13% lên 4.210,24 điểm, mức cao nhất kể từ đầu tháng 5/2022. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 2,89% lên 12.854,80 điểm, mức đóng cửa tốt nhất kể từ cuối tháng 4/2022. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 7 của Mỹ (CPI) tăng 8,5% so cùng kỳ năm ngoái và gần như không đổi so với tháng 6/2022, đồng thời lần lượt thấp hơn so với dự báo tăng 8,7% so với cùng kỳ và nhích 0,2% so với tháng 6 từ các chuyên gia kinh tế.
- Giá dầu khởi sắc, phục hồi sau đà giảm đầu phiên nhờ dữ liệu đáng khích lệ về nhu cầu xăng tại Mỹ và khi con số lạm phát tại Mỹ thấp hơn dự báo đã khiến nhà đầu tư đổ xô vào các tài sản rủi ro hơn. Kết phiên, hợp đồng dầu Brent tiến 68 xu (+0,7%) lên 96,99 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI cộng 83 xu (+0,9%) lên 91,33 USD/thùng.

- Giá vàng tăng nhẹ sau khi dữ liệu lạm phát tương đối ổn định tại Mỹ đã thúc đẩy dự báo rằng Fed có thể không chọn nâng lãi suất quyết liệt nữa. Chốt phiên, hợp đồng vàng giao ngay tiến 0,2% lên 1.797,29 USD/oz, nhưng đã xoá bớt phần nào đà tăng sau khi vọt lên mức cao nhất kể từ ngày 05/7/2022 sau dữ liệu lạm phát. Hợp đồng vàng tương lai gần như đi ngang ở mức 1.813,00 USD/oz.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, TCB và STB là những nguyên nhân chính khiến chỉ số VN30 giảm điểm trở lại. Trong đó, HPG gây ảnh hưởng -0,99 điểm tới chỉ số VN30.

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	7.59	30,100	-0.50	1.34%	329.835	-0.48	8.02	1.48
TCB	Banks	7.17	38,800	-0.89	0.90%	116.612	-0.83	7.10	1.39
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.50	86,000	-0.23	0.81%	96.599	-0.19	20.03	4.88
VHM	Real Estate Management & Development	6.49	61,300	0.66	2.47%	98.164	0.54	6.98	2.07
HPG	Metals & Mining	6.17	23,800	-1.24	2.52%	724.24	-0.99	4.16	1.40
ACB	Banks	5.78	24,850	-0.40	1.21%	49.473	-0.30	8.06	1.74
MSN	Food Products	5.49	105,800	0.57	2.20%	59.166	0.40	15.03	5.45
MWG	Specialty Retail	5.28	63,600	0.47	2.06%	125.977	0.32	18.09	4.16
NVL	Real Estate Management & Development	5.26	83,200	-0.12	2.07%	207.96	-0.08	38.38	4.45
VIC	Real Estate Management & Development	5.01	64,800	-0.77	1.39%	62.841	-0.49	#N/A N/A	2.36
VNM	Food Products	4.91	72,500	0.69	0.83%	111.671	0.43	17.88	4.44
MBB	Banks	4.58	27,200	-0.55	1.29%	173.546	-0.32	7.51	1.61
STB	Banks	3.80	24,900	-1.39	1.61%	225.055	-0.68	11.90	1.32
VCB	Banks	3.39	80,500	-0.37	1.12%	40.991	-0.16	#N/A N/A	#N/A N/A
HDB	Banks	2.83	25,050	-0.40	1.20%	49.569	-0.14	7.79	1.61
VJC	Airlines	2.75	125,400	-0.79	0.72%	95.72	-0.28	346.93	3.97
VIB	#N/A	2.44	26,000	-0.19	0.77%	35.424	#N/A	7.62	1.94
VRE	Real Estate Management & Development	2.09	28,400	-0.53	1.76%	23.56	-0.14	70.84	2.08
SSI	Capital Markets	2.07	24,550	-1.01	2.25%	359.349	-0.27	8.64	1.73
TPB	Banks	1.81	28,300	-1.05	1.59%	54.124	-0.25	8.55	1.63
CTG	Banks	1.66	28,450	-1.22	1.76%	104.706	-0.26	11.12	1.40
KDH	Real Estate Management & Development	1.46	38,750	1.04	1.44%	28.671	0.19	22.70	2.61
PDR	Capital Markets	1.17	53,700	-0.19	1.31%	131.929	-0.03	19.34	4.94
SAB	Food Products	1.04	182,000	1.00	1.79%	24.321	0.13	30.49	5.45
GAS	Gas Utilities	0.86	110,900	-0.98	1.91%	43.281	-0.11	16.53	3.57
POW	Independent Power and Renewable Electricity Produce	0.66	13,950	-0.71	2.17%	152.472	-0.06	16.25	1.12
BID	Banks	0.63	38,400	-0.65	1.04%	38.091	-0.05	16.95	2.24
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.43	41,950	-0.36	1.20%	49.84	-0.02	21.51	2.09
BVH	Beverages	0.35	57,500	-1.37	2.45%	88.466	-0.06	22.74	1.97
GVR	Real Estate Management & Development	0.32	25,050	-0.79	1.00%	36.457	-0.03	22.79	2.02

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30		Đặc điểm sản phẩm
1	**Mã hợp đồng**		VN30F-yy-mm
2	**Tài sản cơ sở**		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	**Hệ số nhân hợp đồng**		100.000 đồng
4	**Quy mô 01 hợp đồng**		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	**Tháng đáo hạn**		-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	**Phương thức giao dịch**		- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	**Thời gian giao dịch**	**GD Khớp lệnh định kỳ**	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	**Các loại lệnh giao dịch**		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	**Nguyên tắc khớp lệnh**		Ưu tiên giá và thời gian.
10	**Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh**		01 hợp đồng
11	**Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh**		500 hợp đồng
12	**Đơn vị yết giá/ Bước giá**		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	**Biên độ dao động**		+/- 7%
14	**Ngày giao dịch cuối cùng**		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	**Ngày thanh toán cuối cùng**		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	**Phương thức thanh toán**		Thanh toán bằng tiền
17	**Giá thanh toán hàng ngày**		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	**Giá thanh tóan cuối cùng**		Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	**Giá tham chiếu**		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	**Mở tài khoản**		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	**Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK**		NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	**Mức ký quỹ ban đầu**		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	**Mức ký quỹ duy trì**		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	**Ký quỹ bổ sung**		Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	**Thoát khỏi hợp đồng tham gia**		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đinh Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn